

ĐỀ SỐ 01 (Đề thi gồm 03 trang - Học sinh làm bài trực tiếp vào đề thi này)
Họ và tên: Lớp:

PHẦN A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu học sinh chỉ được ghi lại một phương án đúng.

Câu 1. Vị trí địa lí của I-ta-li-a có điểm nào giống với Hy Lạp cổ đại?

- A. Là một bán đảo. B. Giáp với Biển Đen.
C. Nằm ở Nam Âu. D. Lãnh thổ mở rộng ra cả ba châu lục

Câu 2. Cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước thành bang A-ten là

- A. Hội đồng 500 người. B. Tòa án 6 000 thẩm phán.
C. Hội đồng 10 tư lệnh. D. Đại hội nhân dân.

Câu 3. Nhận định nào sau đây là đúng về Sử học Hy Lạp và La Mã thời cổ đại?

- A. Là cội nguồn của Sử học phương Tây.
B. Đặt nền móng cho nền Sử học thế giới.
C. Có công trình sử học lâu đời nhất thế giới.
D. Có nhiều công trình sử học đồ sộ nhất thế giới.

Câu 4. Chữ viết đầu tiên của người Trung Quốc xuất hiện từ thời kì nào?

- A. Thời nhà Hạ. B. Thời nhà Thương. C. Thời nhà Chu D. Thời nhà Tần.

Câu 5. Hiện nay, khu vực Đông Nam Á gồm bao nhiêu nước?

- A. 9 nước. B. 10 nước. C. 11 nước. D. 12 nước.

Câu 6. Người Trung Quốc xây dựng Vạn lí trường thành nhằm mục đích gì?

- A. Ngăn chặn các cuộc tấn công từ phía Bắc
B. Ngăn chặn dòng nước lũ từ thượng nguồn đổ về.
C. Thuận lợi đi lại giữa các vùng.
D. Thể hiện sức mạnh của các triều đại phong kiến.

Câu 7. Trên cơ sở chữ Pa-li, người Môn (Mi-an-ma) đã sáng tạo ra loại chữ viết nào dưới đây?

- A. Chữ Khơ-me cổ. B. Chữ Môn cổ. C. Chữ Mã Lai cổ D. Chữ Hán.

Câu 8. Công trình nào sau đây ở Việt Nam mang đậm dấu ấn của kiến trúc và tôn giáo Ấn Độ?

- A. Tháp Chăm. B. Chùa Hương. C. Phủ Tây Hồ. D. Tháp Bút.

Câu 9. Tác phẩm nào sau đây là bộ sử tiêu biểu của Trung Quốc thời cổ đại?

- A. Tây du kí B. Sử kí C. Kinh thi D. Hồng lâu mộng

Câu 10. Dưới triều đại nào của Trung Quốc, lần đầu tiên chế độ đo lường, tiền tệ, chữ viết và pháp luật được thống nhất ban hành trên cả nước?

- A. Triều Tần. B. Triều Hán C. Triều Đường D. Triều Tùy

Câu 11. Nền văn minh Ấn Độ cổ đại được hình thành ở lưu vực những dòng sông nào dưới đây?

- A. Sông Ấn, sông Hằng. B. Hoàng Hà, Trường Giang.
C. Sông Ấn, sông Gô-đa-va-ri. D. Sông Hằng, sông Gô-đa-va-ri.

Câu 12. Loại chữ viết ra đời sớm nhất và phổ biến nhất ở Ấn Độ cổ đại là chữ gì?

- A. chữ hình nêm. B. chữ Nôm.
C. chữ Hán. D. chữ Phạn (San-xkrít).

Câu 13. Theo chế độ đẳng cấp Vác-na, xã hội Ấn Độ cổ đại phân chia thành những đẳng cấp nào?

- A. Bra-man, Ksa-tri-a, Vai-si-a, Su-đra. B. Bra-man, Ksa-tri-a, Vai-si-a, Ma-ri-a.
C. Bra-man, A-ri-a, Vai-si-a, Su-đra. D. Bra-man, Đra-vi-đa, Vai-si-a, Su-đra.

Câu 14. Biểu tượng trên quốc huy của Ấn Độ ngày nay được mô phỏng từ hình ảnh công trình kiến trúc nổi tiếng nào?

- A. Đại bảo tháp San-chi. B. Đầu trụ cột đá A-sô-ca.
C. Chùa hang A-gian-ta. D. Lăng Ta-giơ Ma-han.

Câu 15. Những dòng sông nào có vai trò quan trọng đối với sự hình thành nền văn minh Trung Quốc thời cổ đại?

- A. Sông Nin và sông Hằng. B. Sông Ấn và sông Hằng.
C. Trường Giang và Dương Tử. D. Hoàng Hà và Trường Giang.

Câu 16. Chế độ phong kiến Trung Quốc bắt đầu với triều đại nào?

- A. Nhà Hạ. B. Nhà Chu. C. Nhà Thương. D. Nhà Tần.

Câu 17. Khi nhận ruộng, nông dân lĩnh canh phải nộp một phần hoa lợi cho chủ, gọi là gì?

- A. Thuế thân. B. Tô lao dịch. C. Địa tô D. Công phẩm

Câu 18. Nguyên nhân nhà Tần thống nhất được lãnh thổ Trung Quốc?

- A. Có tiềm lực kinh tế và quân sự mạnh nhất.
B. Được đông đảo nhân dân ủng hộ.
C. Sớm xây dựng được hệ thống pháp luật.
D. Nằm ở vùng trung tâm lưu vực Hoàng Hà và Trường Giang.

Câu 19. Công trình kiến trúc nào của Trung Quốc từ thời cổ đại được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới?

- A. Tượng Bình mã Tần Thủy Hoàng. B. Vạn Lý Trường Thành.
C. Cố cung Bắc Kinh. D. Viên Minh Viên.

Câu 20. La Mã cổ đại trở thành một đế quốc rộng lớn vào thời gian nào?

- A. Thế kỉ III TCN. B. Thế kỉ II TCN.
C. Thế kỉ I TCN. D. Thế kỉ I.

*** Trả lời:**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án										
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án										

2. Trắc nghiệm đúng/sai (2 điểm): Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a,b,c,d ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai:

Câu 1: “Chữ viết ở Trung Quốc ra đời từ rất sớm. Loại chữ viết đầu tiên được khắc trên mai rùa, xương thú, được phát hiện lần đầu tiên vào năm 1899, gọi là chữ giáp cốt. Cho đến nay đã phát hiện được hơn 100 000 mảnh mai rùa và xương thú có khắc chữ giáp cốt với tổng số gần 5 000 chữ, trong đó đã đọc được 1700 chữ”.

(Theo Nguyễn Ánh Hồng, *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Hồng Đức, 2017, tr. 63)

a, Chữ viết là một trong những tiêu chí quan trọng xuất hiện nền văn minh.	
b, Tất cả các chữ giáp cốt của người Trung Quốc cổ đại đã được giải nghĩa.	
c, Chữ giáp cốt chính là chữ Hán của người Trung Quốc ngày nay.	
d, Nhờ có chữ viết, nhiều thành tựu văn hóa của người Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII vẫn được bảo tồn đến ngày nay.	

Câu 2: “Phía đông đảo Boóc-nê-ô (Ma-lai-xi-a) đã phát hiện được bảy chiếc cột đá có khắc chữ San-xkít (chữ Phạn)... Hiện vật gốm (Hán) trong những mộ táng ở Boóc-nê-ô cho thấy

[illegible]